

2) Nơi nào nông dân yêu cầu và thấy cần thiết thì giúp đỡ nông dân tổ chức, nhưng không tổ chức tràn lan, đề phòng gây lại những tổ chức cũ không có tác dụng phát triển sản xuất, nơi nào không cần thiết thì thôi, những nơi nông dân đã thành lập sau cải cách ruộng đất thì nên giúp đỡ nông dân củng cố và hoạt động. Nhưng chủ yếu làm cho các tổ chức đó có tác dụng giúp đỡ nhau làm tốt việc giữ gìn mùa màng trong thôn xóm, đề nông dân phấn khởi sản xuất.

3) Tổ bảo nông do nông dân tự nguyện lập ra, không có ngành dọc lên xã, chỉ hoạt động trong phạm vi thôn xóm, dưới sự lãnh đạo của Ủy ban Hành chính xã và sự giúp đỡ của nông hội địa phương.

4) Nhiệm vụ và quyền hạn của tổ bảo nông, nơi nào do nông dân địa phương nơi đó quy định và được Ủy ban Hành chính xã thông qua.

Tổ bảo nông chỉ làm những nhiệm vụ chính như: bảo vệ mùa màng hoa màu, giữ gìn các công trình trung, tiểu thủy nông. Ngăn ngừa trâu bò phá hoại, nhưng không làm nhiệm vụ bảo vệ tài sản trong nhà trong vườn của nhân dân và việc giữ gìn trật tự chung ở thôn xóm, vì nhiệm vụ đó đã giao cho công an và du kích.

Việc thu lao cho tổ bảo nông, do nông dân tự nguyện tự giác đóng góp và định bằng tiền hoặc bằng thóc, nhưng cần được hợp lý, được Ủy ban Hành chính xã đồng ý, tránh suy ty nhau, đề cao tinh thần tương trợ, nhận rõ nhiệm vụ của mọi người cùng nhau đoàn kết, bảo vệ mùa màng đầy mạnh sản xuất.

Ban Liên lạc nông dân toàn quốc sẽ có kế hoạch cụ thể, hướng dẫn nông hội các địa phương thực hiện.

Mong Ủy ban Hành chính các cấp nắm vững tinh thần thông tư này, phối hợp chặt chẽ với nông hội các địa phương tùy hoàn cảnh cụ thể có kế hoạch lãnh đạo việc củng cố và phát triển thu được kết quả tốt.

Hà Nội, ngày 28 tháng 10 năm 1957

T/l. Thủ tướng Chính phủ

Chủ nhiệm Văn phòng Nông lâm — Thủ lý

Thủ tướng phủ

TRẦN HỮU DỤC

CHỈ THỊ số 515-TTg ngày 29-10-1957 về thuế nông nghiệp năm 1957

(Bổ sung chỉ thị số 461-TTg ngày 7-10-1957)

Đến nay, nói chung, các địa phương đã tổ chức nghiên cứu xong chủ trương điều chỉnh diện tích, sản lượng và thu thuế nông nghiệp trong nội

bộ cán bộ lãnh đạo các cấp, bản định xong kế hoạch thi hành. Một số địa phương làm nhanh, đã đảo tạo xong cán bộ thôn xã.

Nhiều địa phương đã chú ý nhiều đến việc đã thông tư tướng cán bộ, đã thảo luận kỹ về kế hoạch soát lại diện tích và điều chỉnh sản lượng thích hợp với địa phương mình. Một số địa phương gặp nhiều khó khăn đã dùng biện pháp tạm thời giải quyết vấn đề diện tích, sản lượng một cách đơn giản nhằm hoàn thành việc thu thuế đủ mức, đúng thời vụ. Một số ít địa phương khác có dự định điều chỉnh sản lượng trong một phạm vi tương đối rộng; việc này cần thận trọng, đề phòng tình trạng làm không được tốt, kéo dài thời gian. Ngoài ra, cũng có một số địa phương vịn nhiều vào khó khăn khách quan, đã do dự, trù trừ trong công tác, chưa bắt tay vào làm đã có ý định muốn rút mức thuế. Như thế không đúng, vì sẽ ảnh hưởng đến việc thu thuế đúng thời vụ, và đúng mức.

Hiện nay, công tác thuế nông nghiệp đang gặp khó khăn là thời gian thì ngắn mà khối lượng còn việc nhiều, khả năng lãnh đạo có hạn, cán bộ thiếu. Các Ủy ban Hành chính các cấp cần tập trung lãnh đạo khắc phục những khó khăn đó, đề hoàn thành nhiệm vụ đã đề ra.

Căn cứ tình hình hiện nay, tiếp chỉ thị số 461-TTg ngày 7-10-1957, nay lưu ý Ủy ban Hành chính các cấp và nói rõ thêm mấy điểm sau đây:

1) **Mức thuế.** Cần nhắc lại là: mức thuế nói chung và mức thóc nói riêng đã giao cho các địa phương là đã căn cứ vào số thuế thực thu năm 1956 và căn cứ vào chủ trương điều chỉnh diện tích, sản lượng trong năm nay mà định. Với mức thuế ấy, chỉ đóng viên vào khoảng 12% số thu hoạch về lúa năm 1957. Đó là mức phải bảo đảm. Hiện nay, việc điều chỉnh diện tích sản lượng chưa làm xong, không nên đề ý kiến rút mức thuế.

Bộ Tài chính đã đề ra với các địa phương những số liệu về diện tích, sản lượng. Đó là những số liệu có căn cứ, nhưng có thể có chỗ chưa thật sát. Dù sao, cần coi đó là những con số lãnh đạo, phải cố gắng đạt tới để đảm bảo mức thuế.

Vấn đề chính đặt ra lúc này là: các địa phương phải căn cứ vào chủ trương và kế hoạch điều chỉnh diện tích, sản lượng đã định, mà ra sức lãnh đạo thực hiện cho tốt nhằm đạt được những yêu cầu đã đề ra là thu thuế đủ mức và đúng thời vụ, đồng thời góp phần ổn định nông thôn.

2) **Vấn đề thời gian.** Cần nắm vững yêu cầu là thu thuế ngay sau khi gặt xong, thu xong trong vòng một tháng. Muốn vậy, cần cố gắng điều chỉnh diện tích, sản lượng cho xong trong tháng 11 năm 1957. Tuy nhiên, đối với một số nơi, vì hoàn cảnh công tác phức tạp, hoặc vì gặt sớm, có thể thu

chậm hơn sau khi gặt xong khoảng 15, 20 hôm ; nhưng không nên thu quá xa sau vụ gặt như một số nơi đề nghị. Nếu xét thật cần thiết, để khỏi lỡ thời vụ, có thể vận động nông dân tạm nộp cho Nhà nước, chờ lập sổ thuế xong sẽ thanh toán dứt khoát ngay trong vụ đông này.

3) *Vấn đề cán bộ.* Công tác thuế chủ yếu phải do cán bộ thôn xã làm. Cho nên, phải coi trọng việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ thôn xã để số anh em này có thể nắm được chính sách thuế và phương pháp làm thuế, có tinh thần trách nhiệm, tự động công tác được ; và cũng do đó, không điều động số anh em này đi làm các công tác khác trong suốt thời gian điều chỉnh diện tích, sản lượng và thu thuế nông nghiệp. Đồng thời cần có sự chỉ đạo chặt chẽ của cấp trên, đặc biệt là của cấp huyện. Việc kiểm tra, đôn đốc phải do các cơ quan lãnh đạo các cấp trực tiếp đảm nhiệm. Muốn thế, cần phân công phụ trách rành mạch, kết hợp chặt chẽ các công tác, phân phối cán bộ vào từng công tác cho hợp lý, tập trung lãnh đạo vào từng công tác cho đúng lúc, tránh tình trạng làm việc này bỏ việc khác ; riêng về thuế nông nghiệp, việc lãnh đạo cần tập trung đúng mức vào hai đợt công tác quan trọng nhất là : đợt điều chỉnh diện tích, sản lượng, trong vòng một tháng ; đợt thu thuế, trong vòng 20 ngày.

Ngoài ra, các khu, tỉnh nên thu xếp công tác ở địa phương để có thể tập trung một số cán bộ các ngành và cán bộ sửa sai có năng lực và đã quen công tác thuế đưa về giúp các huyện chỉ đạo thực hiện.

4) *Vấn đề cấp giấy chứng nhận ruộng đất cho nông dân.* Vấn đề này là một vấn đề quan trọng và phức tạp, có ý nghĩa chính trị lớn. Trước mắt, vì cần tập trung lãnh đạo việc điều chỉnh diện tích cho tốt, nên chưa đặt vấn đề cấp ngay giấy chứng nhận ruộng đất cho nông dân. Nói chung, chưa giải quyết những trường hợp tranh chấp về ruộng đất, nếu có thì ghi lại và tuyên bố là sẽ giải quyết khi cấp giấy chứng nhận ruộng đất. Hiện nay, về mặt thu thuế nông nghiệp thì chúng ta theo quan điểm : người nào hưởng hoa lợi thì người đó chịu thuế.

5) *Vấn đề miễn giảm.* Chính sách đã có. Cần thi hành đúng và kịp thời để tỏ rõ sự quan tâm của Chính phủ đối với nông dân những vùng bị thiên tai ; do đó mà cũng cố thêm một bước lòng tin tưởng của nông dân đối với chính sách, đối với lãnh đạo.

6) *Vấn đề kho tàng.* Để giải quyết vấn đề này, chỉ thị trước đã nêu rõ hướng. Ngay từ bây giờ, Ủy ban Hành chính các cấp cần kiểm điểm lại việc chuẩn bị kho tàng (để thu thuế và thu mua), giúp

đỡ Công ty Lương thực giải quyết mọi khó khăn để đảm bảo lúc cần kho là có đủ kho.

7) Thủ tướng phủ sẽ họp với các Ủy ban Hành chính địa phương vào khoảng 25-11-1957 để :

Kiểm điểm tình hình điều chỉnh diện tích, sản lượng.

Kiểm điểm việc chuẩn bị tổ chức thu thuế và thu mua.

Theo nội dung như trên, Ủy ban Hành chính các cấp cần chuẩn bị trước.

Nhận được chỉ thị này, Ủy ban Hành chính các cấp cần nghiên cứu kỹ để thi hành đúng.

Hà nội, ngày 29 tháng 10 năm 1957

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

LIÊN BỘ

THỦY LỢI VÀ KIẾN TRÚC — LAO ĐỘNG — TÀI CHÍNH

NGHỊ ĐỊNH số 76-ND/LB ngày 24-10-1957

quy định việc trang bị và đặt một phụ cấp bồi dưỡng sức khỏe cho công nhân làm việc gần các hơi độc và chất độc có hại sức khỏe.

BỘ TRƯỞNG BỘ THỦY LỢI VÀ KIẾN TRÚC
BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG
BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ sắc lệnh số 77-SL ngày 22-5-1950 ban hành quy chế công nhân ;

Xét hoàn cảnh và điều kiện làm việc hiện tại của công nhân vệ sinh và công nhân máy xay đá,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1. — Nay ban hành một khoản trang bị và phụ cấp bồi dưỡng sức khỏe cho công nhân làm việc gần các hơi độc và chất độc có hại sức khỏe như sau :

1) Trang bị :

a) Những công nhân làm các việc : đổ thùng ở các hố xi, đổ phân ở thùng lên xe và xuống xe, mỗi năm được trang bị :

Một bộ quần áo vải xanh thường cho nam công nhân hoặc vải đen thường cho nữ công nhân.

Hai khẩu trao.

0,500 xà phòng mỗi tháng để tắm rửa.

Riêng những công nhân đi đổ thùng ở các hố xi, ngoài các trang bị nói trên được trang bị thêm một đôi dép cao su hạng thường, dùng tối thiểu trong ba năm.